

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 08/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hóa

Bà Nguyễn Anh Thư

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cừ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 333/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ M, sinh năm 1985; Nơi thường trú: số 40 B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 9, ngách 33/89 N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1963 và bà: Trần Thị H, sinh năm 1966; Có vợ là Trần Thị Thúy Đ (đã chết) và có 01 con, sinh năm 2015; Danh chỉ bản số 472, lập ngày 06/10/2024 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 11/8/2000 Công an phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu).

- Ngày 17/8/2015 Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2008/HSST ngày 30/01/2008 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 58 tháng tù (đã xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2008/HSST ngày 08/7/2008 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp với 58 tháng tù tại bản án số 25 ngày 30/01/2008 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, buộc chấp hành hình phạt chung là 07 năm 04 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2013 (đã xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2017/HSST ngày 28/4/2017 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2019 (đã xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2021 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 27/9/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Chị **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1982; Nơi thường trú: số 37 B, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi ở: số 280 N, phường B, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sỹ M là đối tượng không có nghề nghiệp. Khoảng 06 giờ 51 phút ngày 19/9/2024, M đi bộ một mình từ nhà đến số 3K2 ngõ 35 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội để mua đồ ăn sáng, trong khi chờ đến lượt mua M nhìn thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng của chị Phạm Thị Thanh T để ở trên kệ bàn bên trong cánh cửa nhà số 3K2 ngõ 35 Nguyễn An Ninh (vị trí bên trong cửa hàng bán bánh mì sát cửa ra vào) không ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, M dùng tay phải lấy điện thoại rồi đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và đi bộ về nhà, khi về đến nhà M tắt nguồn chiếc điện thoại vừa trộm cắp được và cất giấu tại nhà.

Ngày 26/9/2024 Nguyễn Sỹ M đến công an phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội đầu thú. Ngày 27/9/2024 công an phường Tương Mai đã bàn giao Nguyễn Sỹ M cho cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Sỹ M khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax nêu trên.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Sỹ M: 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, số Imei 1: 353903107529024, Imei 2: 353903107499178.

Cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải M đến địa điểm trộm cắp chiếc điện thoại trên, M đã chỉ được vị trí trộm cắp điện thoại tại địa chỉ số 3K2 ngõ 35 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu camera do chị Phạm Thị Thanh T cung cấp, đã trích xuất được dữ liệu hình ảnh ghi lại đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cho M xem lại hình ảnh camera, xác định được đối tượng trộm cắp chính là M.

Tại Kết luận định giá tài sản số 244/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai kết luận: 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, Imei: 353903107529024, tài sản đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11/11/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 6897/QĐ-ĐTTH và trao trả chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng cho bị hại là chị Phạm Thị Thanh T. Chị T yêu cầu Nguyễn Sỹ M phải bồi thường khắc phục hậu quả cho chị số tiền là 3.000.000 đồng do M đã làm hỏng chiếc điện thoại của chị, không sử dụng được.

Tại Bản cáo trạng số 322/CT-VKS-HM ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Sỹ M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Sỹ M khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai. M nhất trí bồi thường cho bị hại là chị Phạm Thị Thanh T số tiền là 3.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ M với mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho chị Phạm Thị Thanh T số tiền là 3.000.000 đồng.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị hại tại phiên tòa: Bị hại là chị Phạm Thị Thanh T đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, bị hại đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 06 giờ 51 phút ngày 19/9/2024, tại số 3K2 ngõ 35 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Sỹ M đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Thanh T là 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, Imei: 353903107529024, tài sản đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Sỹ M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sỹ M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Bị cáo Nguyễn Sỹ M có nhân thân xấu, có 02 tiền sự vào các năm 2000, 2015 và 04 tiền án vào các năm 2008, 2017, 2020. Mặc dù, các tiền sự đã hết thời hiệu và các tiền án đều đã được xóa án tích, nhưng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và

đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo M là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Phạm Thị Thanh T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone 11 Promax bị chiếm đoạt. Tại cơ quan điều tra, chị T yêu cầu Nguyễn Sỹ M phải bồi thường cho chị số tiền là 3.000.000 đồng do M đã làm hỏng chiếc điện thoại của chị. Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo M cũng nhất trí bồi thường cho chị T số tiền là 3.000.000 đồng, nên ghi nhận sự tự nguyện của M bồi thường cho chị T số tiền là 3.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Sỹ M.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường cho chị Phạm Thị Thanh T số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Sỹ M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Sỹ M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh